

BÀI 11.

DI DÂN VÀ SỰ BÙNG NỔ ĐÔ THỊ Ở ĐỚI NÓNG

I. Mục tiêu bài học:

- Sau bài học, học sinh cần.

1. Kiến thức:

- Nắm được nguyên nhân của sự di dân và đô thị hoá ở đới nóng.
- Biết được nguyên nhân hình thành và những vấn đề đặt ra cho các đô thị, siêu đô thị ở đới nóng.

2. Kỹ năng:

- Bước đầu giúp hs luyện tập cách phân tích sự vật hiện tượng địa lí (Các nguyên nhân của sự di dân).
- củng cố thêm kỹ năng đọc và phân tích ảnh địa lí, bản đồ địa lí, và các biểu đồ hình cột.

3. Thái độ:

Yêu thiên nhiên quê hương đất nước

Có ý thức bảo vệ thiên nhiên

. Các phương tiện dạy học cần thiết:

- Bản đồ dân số đô thị trên thế giới.
- Các ảnh về đô thị hiện đại có kế hoạch ở các nước đới nóng.
- Các ảnh về hậu quả đô thị hoá tự phát ở đới nóng.

III. Tiến trình bài học:

1. Ổn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

? Trình bày hậu quả của việc gia tăng dân số quá nhanh ở đới nóng, Biện pháp khắc phục hậu quả của sự gia tăng dân số quá nhanh ở đới nóng?

- Hậu quả:

- + Dân số tăng quá nhanh gây sức ép về lương thực, thực phẩm.
- + Dân số tăng quá nhanh làm cho nguồn tài nguyên bị cạn kiệt.
- + Dân số tăng quá nhanh gây ô nhiễm môi trường.

- Biện pháp: Giảm tỉ lệ gia tăng dân số, Phát triển kinh tế nâng cao đời sống người dân sẽ có tác động tích cực tới tài nguyên và môi trường.

3. Bài mới:

- Đời sống khó khăn làm xuất hiện các luồng di dân, sự di dân đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá diễn ra rất nhanh. Đô thị hoá tự phát đặt ra nhiều vấn đề kinh tế - Xã hội và môi trường ở đới nóng. Vậy cụ thể như thế nào chúng ta cùng chuyển sang bài mới.

Hoạt động của GV và HS	Ghi bảng
- GV: Nhắc lại tình hình gia tăng dân số của đới nóng.	<u>1. Sự di dân.</u>

- HS: Gần 50% dân số thế giới sống ở đới nóng (Dân cư tập trung đông). - GV: Đắt chặt người đông là nguyên nhân dẫn đến sự di dân. Hướng dẫn học sinh đọc thuật ngữ di dân trang 186 SGK. <i>? Qua sự chuẩn bị bài hãy cho biết nguyên nhân nào dẫn đến sự di dân ở đới nóng?</i> - HS: Thiên tai, chiến tranh, kinh tế chậm phát triển, nghèo đói, thiếu việc làm..... - GV: Hướng dẫn học sinh đọc “Ở nhiều nước đới nóng Môi trường đô thị” <i>? Nguyên nhân nào làm cho nông dân di cư tự do từ nông thôn vào thành thị?</i> - HS: Thu nhập ở nông thôn quá thấp, thiếu việc làm đời sống khó khăn. <i>? Việc di dân từ nông thôn vào thành thị ở ạt gây ra hậu quả gì?</i> - HS: Làm cho dân số đô thị tăng nhanh gây sức ép với môi trường và vấn đề việc làm. - GV: Đó là sự di dân trong phạm vi hẹp (Trong phạm vi một quốc gia). - GV: Hướng dẫn học sinh đọc “Hạn hán thường xuyên Nam Á và Tây Nam Á” <i>? Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng di dân ở các nước ở Châu Phi, Tây Nam Á, Nam Á?</i> - HS: Hạn hán, xung đột sắc tộc, chiến tranh..... - GV: Đây là hình thức di dân trên qui mô lớn ở phạm vi quốc gia, khu vực. Hướng dẫn học sinh đọc “Nhiều nước đới nóng Sự phát triển kinh tế xã hội” <i>? Em hiểu thế nào là di dân có tổ chức?</i> - HS: Di dân có kế hoạch để khai hoang, xây dựng các công trình kinh tế mới hoặc các khu công nghiệp mới..... nhằm phát triển kinh tế ở vùng núi và ven biển. <i>? Vậy em có đánh giá gì về các hình thức di dân vừa tìm hiểu?</i>	- Sự di dân ở đới nóng diễn ra hết sức phức tạp. - Di dân tự do: Là sự di dân tự phát, do chiến tranh, thiên tai. - Di dân có tổ chức: Là hình thức di dân tích
--	--

- GV: Vậy sự di dân có ảnh hưởng gì đến tốc độ đô thị hoá - GV: Hướng dẫn học sinh đọc khái niệm đô thị hoá. Đưa ra bảng số liệu về đô thị và dân số đô thị ở đới nóng. + Năm 1950 không có đô thị nào có 4 tr dân. + Năm 2000 Có 11 siêu đô thị trên 8tr dân. + Từ 1989 – 2000 Dân số đô thị ở đới nóng tăng gấp đôi. ? Nhận xét tốc độ đô thị hoá ở đới nóng? - GV: Dự đoán trong vài thập kỉ nữa số dân ở đới nóng sẽ gấp hai lần số dân đô thị ở đới ôn hoà. - GV: Hướng dẫn học sinh quan sát bản đồ dân cư và đô thị trên thế giới. ? Xác định trên bản đồ các siêu đô thị trên 8tr dân ở đới nóng? - HS: Xác định trên bản đồ. - GV: Hướng dẫn học sinh quan sát H 11.2 SGK. ? Miêu tả quang cảnh trong H 11.2? - HS: Nhà thấp nhỏ dột nát, thiếu các điều kiện sinh hoạt. ? Nguyên nhân hình thành các khu nhà ổ chuột trong các đô thị. Hậu quả là gì? ? Miêu tả quang cảnh H 11.1 SGK? - HS: Thành phố xanh, sạch, bố trí hợp lí. ? Biện pháp khắc phục tình trạng đô thị hoá tự phát? - HS: Đô thị hoá phải gắn liền với phát triển kinh tế, phân bố dân cư hợp lí.	cực, có kế hoạch nhằm phát triển kinh tế. -Nguyên nhân: Thiên tai, chiến tranh, đói nghèo, thiếu việc làm <u>1. Đô thị hoá.</u> a. Đặc điểm -Tốc độ đô thị hóa nhanh -Tỉ lệ dân thành thị tăng nhanh - Đới nóng là nơi có tốc độ đô thị hoá cao trên thế giới. - Đô thị hoá tự phát với tốc độ nhanh để lại hậu quả xấu cho môi trường.
---	---

IV. Củng cố:

PHIẾU HỌC TẬP

1. Hãy khoanh tròn vào ý đúng trong những câu sau:

* Nguyên nhân dẫn đến làn sóng di dân ở đới nóng.

a. Thiên tai, mất mùa liên tiếp.

b. Xung đột, chiến tranh, đói nghèo.

c. Do yêu cầu phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

d. Tất cả các câu trả lời trên đều đúng.

* Hậu quả của đô thị hoá tự phát.

- a. Ô nhiễm môi trường, huỷ hoại cảnh quan, đời sống bấp bênh.
- b. Ách tắc giao thông, tệ nạn xã hội phát triển, thất nghiệp.
- c. Cải thiện đời sống người nông dân khi lên thành phố.
- d. Các ý trên đều sai.

2. Hướng dẫn học sinh làm bài tập 3 SGK.

- Tính tỉ lệ % so với mốc năm 1950.

VD: $[(37-15): 15] \times 100 = 146,6\%$.

V. Hướng dẫn học sinh học và làm bài ở nhà:

- Học và trả lời bài theo câu hỏi SGK.
- Làm bài tập 3 SGK. Làm bài tập trong tập bản đồ thực hành.
- Ôn lại đặc điểm khí hậu của ba kiểu môi trường ở đới nóng đã học, các dạng khí hậu đặc trưng của 3 kiểu môi trường trên.
- Chuẩn bị trước bài 12 “Thực hành”